TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** TỈNH N	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 06 /2024/DS-ST
Ngày 20/5/2024
Về tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Phượng
Bà Nguyễn Thị Tươi
Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Trung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N - tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST - DS ngày 15 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp: Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST - DS ngày 02 tháng 4 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐST-DS ngày 26/4/2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPbank).

Địa chỉ: số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý.

Người được ủy quyền lại:

+ Ông Nguyễn Mạnh T – Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: VPBank Hoa Lư, số 925 đường Đại Cồ Việt, thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư, tỉnh N.

- **Bị đơn**: + Ông Trịnh Văn T1, sinh năm 1992;
+ Bà Phạm Thị T2, sinh năm 2000.

Địa chỉ: thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt đại diện Nguyên đơn.Vắng mặt Bị đơn: ông T1, bà T2 mặc dù đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/12/2023, bản tự khai và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền lại của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) trình bày:*

Ông Trịnh Văn T1 và bà Phạm Thị T2 ký hợp đồng cho vay số LN2008072641417 và Khế ước nhận nợ ngày 11/8/2020 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng để thực hiện vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 150.000.000 đồng (*một trăm năm mươi triệu đồng*) với mục đích vay bổ sung vốn mở rộng, phát triển kinh doanh quần áo các loại, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 8,5%/năm. Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 3 tháng kể từ ngày giải ngân. Hết thời hạn 3 tháng lãi suất sẽ được điều chỉnh định kỳ 01 tháng/ lần. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 11/11/2020. Mức điều chỉnh được xác định bằng mức lãi suất cơ bản cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 12 tháng được bên Ngân hàng công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 1,5%/năm. Mức điều chỉnh tối đa là 3%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn, kể từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

Ông T1 đã ký kết Hợp đồng thế chấp xe ô tô để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ ngày 11/8/2020 với VP Bank, theo đó tài sản bảo đảm cho khoản vay là xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, số khung 51M5JC138744, số máy G4LAJP049580, biển kiểm soát 35A-170.69 có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 030633 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh N cấp ngày 21/7/2020 mang tên ông Trịnh Văn T1 cùng tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ..... được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp. Khi thế chấp chiếc xe ô tô, Ngân hàng giữ giấy tờ xe của chiếc xe còn giao cho ông T1 quản lý sử dụng chiếc xe.Việc ông T1 khai chiếc xe ô tô mà gia đình ông T1 thế chấp để vay vốn đã bị mất. Hiện tại Ngân hàng cũng không xác định được chiếc xe ô tô hiện nay đang ở đâu, ai đang quản lý, tình trạng chiếc xe hiện nay như thế nào, do vậy Ngân hàng đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông T1 và bà T2 đã trả cho VPBank số tiền là 16.630.772 đồng trong đó số tiền gốc là 1.884.444 đồng, số tiền lãi là 14.746.328 đồng. Ông Trịnh Văn T1 và bà Phạm Thị T2 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng kể từ ngày 11/8/2021.

Tính đến ngày xét xử 20/5/2024 ông T1, bà T2 còn nợ VP Bank số tiền cụ thể như sau: nợ gốc 148.115.556đồng; Tiền lãi 63.596.360đồng. Lãi chậm trả: 37.606 đồng.Cộng là 211.749.512đồng. Ngân hàng Vp Bank yêu cầu ông Trịnh Văn T1 và bà Phạm Thị T2 phải thực hiện T1 bộ nghĩa vụ trả T1 bộ số tiền gốc, nợ lãi, lãi chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo cho đến ngày thanh toán hết nợ thực tế theo hợp đồng cho vay đã ký nêu trên cho VP Bank.

Trường hợp ông Trịnh Văn T1 và bà Phạm Thị T2 không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng VpBank có quyền yêu cầu cơ quan thi

hành án áp dụng các biện pháp cần thiết để kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

- Bị đơn- ông Trịnh Văn T1: tại bản tự khai ngày 24/01/2024 thể hiện như sau**:** ông và vợ ông là Phạm Thị T2 có nhu cầu vay vốn để bổ sung mở rộng phát triển kinh doanh quần áo các loại nên đến ngày 11/8/2020 vợ chồng đã vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với số tiền là 150.000.000 đồng theo hợp đồng cho vay hạn mức số LN2008072641417. Để bảo đảm cho khoản vay thì vợ chồng ông đã thế chấp xe ô tô Kia Morning số khung 51M5JC138744, số máy G4LAJP049580, biển kiểm soát 35A-170.69 có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 030633 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh N cấp ngày 21/7/2020 mang tên Trịnh Văn T1. Vợ chồng ông đã ký Khế ước nhận nợ ngày 11/8/2020 với số tiền 150.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng vợ chồng ông đã trả được một lãi và một phần gốc. Từ ngày 11/8/2021 vợ chồng ông không có khả năng trả lãi nợ. Đến nay Ngân hàng có đơn khởi kiện, quan điểm của ông T1 như sau: Ông xác định số tiền nợ gốc vợ chồng ông còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng 148.115.556 đồng là đúng vợ chồng ông có trách nhiệm trả. Còn số tiền lãi ông đề nghị xem xét kiểm tra đối chiếu lại.

Đối với tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning biển kiểm soát 35A-170.69 mang tên ông Trịnh Văn T1 khi thế chấp tài sản ông đã giao T1 bộ giấy tờ đăng ký xe cho Ngân hàng quản lý, còn Ngân hàng giao xe cho ông tiếp tục sử dụng. Trong quá trình sử dụng chiếc xe hiện nay bị mất nên ông không tìm được chiếc xe nói trên. Hiện tại gia đình ông không còn tài sản nào khác có giá trị để bảo đảm cho khoản vay nói trên. Nên quan điểm của ông về việc trả nợ cho Ngân hàng như sau: Ông sẽ có trách nhiệm trả nợ dần cho Ngân hàng trung bình mỗi tháng từ 4-5 triệu đồng trừ vào tiền gốc còn số tiền lãi ông đề nghị Ngân hàng miễn T1 bộ cho vợ chồng ông. Hiện nay nghề nghiệp của ông đang buôn bán đồ cũ.

- Bị đơn: bà Phạm Thị T2 không có ý kiến trình bày và không cung cấp tài liệu chứng cứ gì mặc dù Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án, tống đạt giấy triệu tập đương sự, Thông báo kết quả phiên họp công khai chứng cứ và các văn bản tố tụng khác hợp lệ.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng trình tự quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành pháp luật, Bị đơn ông T1 đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng, đã có lời khai trong hồ sơ. Tại phiên tòa vắng mặt Bị đơn (ông T1, bà T2) mặc dù Tòa án đã tống đạt triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn.

Áp dụng các Điều 299, 303, 317, 318, 319, 320, 322, 323 Điều 463, 466, 468 của BLDS năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147 BLTTDS năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, xử:

1. Chấp nhận T1 bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Buộc ông Trịnh Văn T1 và bà Phạm Thị T2 phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử 20/5/2024 là 211.749.512 đồng, trong đó: nợ gốc là 148.115.556 đồng, nợ lãi 63.596.350 đồng, lãi chậm trả 37.606 đồng.

Trường hợp ông T1 bà T2 không thanh toán hoặc thanh toán không đủ khoản nợ thì VPBank có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là Xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, số khung 51M5JC138744, số máy G4LAJP049580, biển kiểm soát 35A-170.69 có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 030633 do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh N cấp ngày 21/7/2020 mang tên ông Trịnh Văn T1 cùng tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ… được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp. Trường hợp ông T1 bà T2 thanh toán đủ số tiền nêu trên thì VPBank trả lại giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp cho ông T1 bà T2.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông T1 bà T2 phải nộp án phí theo quy định. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 5.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000182 ngày 11/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].*Về quan hệ tranh chấp*:

Ngân hàng VP Bank và bên vay ông Trịnh Văn T1 thừa nhận có ký kết hợp đồng cho vay hạn mức số LN2008072641417 và Khế ước nhận nợ ngày 11/8/2020. Theo đó vợ chồng ông T1, bà T2 đã vay của Vp bank số tiền 150.000.000đồng là đúng thực tế. Mục đích vay bổ sung vốn mở rộng, phát triển kinh doanh quần áo, thời hạn vay 12 tháng. Lãi suất theo hợp đồng trong hạn là 8,5%/năm. Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 8,5%/năm, cố định trong 03 tháng. Hết thời hạn 03 tháng lãi suất được điều chỉnh định kỳ 01 tháng /lần được xác định cộng biên độ 1,5%/năm, mức lãi suất điều chỉnh tối đa là 3%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn kể từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn. Việc ký kết vay vốn của các đương sự trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận lãi suất giữa các bên trong Hợp đồng tín dụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về việc thế chấp tài sản bảo đảm cho khoản vay: Ông T1 đã ký kết Hợp đồng thế chấp, tài sản đảm bảo là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning biển kiểm soát 35A-170.69, số khung 51M5JC138744, số máy G4LAJP049580, biển kiểm soát 35A-170.69 có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 030633 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh N cấp ngày 21/7/2020 mang tên ông Trịnh Văn T1. Khi thế chấp tài sản thì ông T1 giao giấy tờ gốc cho Ngân hàng quản lý còn ông T1 vẫn tiếp tục sử dụng xe. Việc thế chấp tài sản đảm bảo đã được Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà nẵng chứng nhận. Xét thấy việc thế chấp tài sản đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và được các bên thừa nhận nên việc thế chấp tài sản là đúng với thực tế.

Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 11/8/2021 gia đình ông T1, bà T2 mới trả được nợ gốc là 1.884.444đồng, đến ngày 11/10/2021 mới trả nợ lãi tổng 14.746.328đồng. Ông T1, bà T2 đã vi phạm hợp đồng từ ngày 11/8/2021 nên đã phát sinh nợ quá hạn.

Số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử: ông T1, bà T2 còn nợ Ngân hàng trong đó tiền gốc nợ gốc 148.115.556đồng; Tiền lãi 63.596.360đồng. Lãi chậm trả: 37.606 đồng.Cộng là 211.749.512đồng là có căn cứ đúng pháp luật. Do vậy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Vp Bank đối với số tiền ông T1, bà T2 phải trả là có căn cứ chấp nhận. Ông T1 và bà T2 tiếp tục phải chịu tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật cho đến khi thi hành xong.

Đối với tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning biển kiểm soát 35A-170.69 mang tên ông Trịnh Văn T1: Theo tài liệu do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh N cung cấp ông T1 đứng tên sở hữu chiếc xe nói trên, hiện chiếc xe ô tô, ông T1 chưa làm thủ tục sang tên, chuyển quyền sở hữu cho cá nhân, tổ chức nào (*cung cấp của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh N tại Văn bản số 285/CSGT-ĐKX ngày 17/4/2024*). Quá trình giải quyết vụ án, ông T1 khai mất chiếc xe, Tòa án cũng đã yêu cầu ông T1, bà T2 cung cấp về chiếc xe ô tô mất thời gian nào, trong trường hợp nào, ở đâu nhưng ông T1 không có ý kiến gì. Về phía Ngân hàng cũng không cung cấp được chiếc xe hiện nay đang ở đâu. Do không có căn cứ xác định chiếc xe ô tô hiện đang ở đâu, tình trạng xe như nào nên Tòa án không thể thực hiện được việc xem xét thẩm định tài sản được.

Xét thấy hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp đã tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật trong quá trình ký kết, hợp đồng có hiệu lực pháp luật nên việc không xác định được chiếc ô tô là tài sản thế chấp ở đâu tại thời điểm tranh chấp không làm vô hiệu hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp. Do đó, khi đến hạn thực hiện nghĩa vụ mà bên vay không thực hiện đúng nghĩa vụ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại đối với tài sản bảo đảm. Do đó yêu cầu khởi kiện của VPBank là có căn cứ, cần chấp nhận.

[2]. *Án phí dân sự sơ thẩm*: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông T1, bà T2 phải chịu án phí sơ thẩm là: 211.749.512đồng x 5% = 10.587.475đồng.

Ngân hàng VP Bank không phải chịu án phí, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan Thi hành án.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 299, 303, 317, 318, 319, 320, 322, 323; Điều 463, 466, 468 của BLDS năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 147, Điều 228 BLTTDS năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH; điểm a khoản 1 điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi xuất, phạt vi phạm.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Vp Bank).

Buộc ông Trịnh Văn T1 và bà Phạm Thị T2 phải trả cho VPBank số tiền là 211.749.512đồng (*Hai trăm mười một triệu bẩy trăm bốn mươi chín nghìn năm trăm mười hai đồng)*.

Trong đó:

Tiền gốc: 148.115.556đồng

Tiền lãi 63.596.360đồng.

Lãi chậm trả: 37.606 đồng.

Kể từ ngày 21/5/2024 cho đến khi thi hành án xong, ông T1, bà T2 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS 2015.

Sau khi ông T1, bà T2 thi hành xong khoản vay nợ thì Ngân hàng VPBank có trách nhiệm trả T1 bộ giấy tờ của tài sản thế chấp.

Trường hợp ông T1, bà T2 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì Ngân hàng VPBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý đối với tài sản đã thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning biển kiểm soát 35A-170.69 số khung 51M5JC138744, số máy G4LAJP049580, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 030633 do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh N cấp ngày 21/7/2020 mang tên ông Trịnh Văn T1 cùng tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ… được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp.

2.Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ngân hàng VPBank không phải nộp án phí, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.000.000đồng (*Năm triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/23 số 0000182 ngày 11/01/2024 của Chi cục Thi hành án thành phố N, tỉnh N.

- Ông Trịnh Văn T1, bà Phạm Thị T2 phải nộp án phí số tiền là 10.587.475đồng (*Mười triệu năm trăm tám mươi bẩy nghìn bốn trăm bẩy mươi lăm đồng)*.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt đại diện Ngân hàng được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án; ông T1, bà T2 vắng mặt được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi gửi
- TAND tỉnh N
- VKSND TP N
- Chi cục thi hành án Ds TP N
- Các đương sự
- Lưu hs
- Lưu cq

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy